

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 332 /2021/HS-ST
Ngày : 14/06/ 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Chánh và bà Thiệu Thị Phi Loan.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa.
- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Trương Kim Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 325/ 2021/ TLST-HS ngày 27/05/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2021/QĐXXST-HS ngày 01/06/2021 đối với bị cáo:

- **Lưu Thanh P (P Mập), sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Nai.** Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp 3, xã Phước Thái, huyện L, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị Lan (Còn sống); Tiền án: Ngày 20/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2020; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 12/03/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

- **Bị hại:** Anh Hoàng Quốc H, sinh năm 1995. Trú tại: 117A/4, khu phố 10, phường Tân Biên, thành phố B, Đồng Nai, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 01 giờ ngày 03/3/2021, Lưu Thanh P điều khiển xe mô tô biển số 60V6-7208 chở đối tượng Ba Điền đi từ phòng trọ tại phường B đến phường T, thành phố B để kiếm nhà nào có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến số nhà 18/5, khu phố 6, phường T, thành phố B thì phát hiện cửa cổng không khóa, ở trong sân nhà có để 04 chiếc xe mô tô. P dừng xe và đi vào bên trong dắt xe mô tô hiệu Vario

màu xám biển số 60F2-850.51 của anh Hoàng Quốc H ra ngoài còn đối tượng Ba Điền ngồi bên ngoài cạnh giới. Do xe mô tô Vario không có chìa khóa nên đối tượng Ba Điền ngồi trên xe Vario, Phong điều khiển xe mô tô 60V6-7208 đẩy xe Vario do Ba Điền ngồi trên xe về đến nghĩa trang thuộc khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa cất giấu. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, đối tượng Ba Điền tháo biển số xe Vario và chở Phong đi kiếm chỗ tiêu thụ nhưng không được nên Phong đi về nhà còn đối tượng Ba Điền điều khiển xe đi bán. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, đối tượng Ba Điền gặp Phong và đưa cho Phong 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và nói cho P biết là tiền có được là do bán xe Vario trộm cắp được, số tiền này Phong đã tiêu xài hết.

- Vật chứng vụ án gồm:

+ Xe mô tô biển số 60V6-7208 thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị Đẹp, khi P mượn xe, bà Đẹp không biết Phong sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe cho bà Đẹp.

+ Xe mô tô Vario biển số 60F2-850.51 đối tượng Ba Điền (không rõ lai lịch) đã đem xe đi bán nên không thu hồi được.

-Tại bản kết luận định giá tài sản số:90/KL-HĐĐGTS ngày 12/3/2021, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60F2-850.51 có trị giá là 40.020.000đ.

-Về dân sự: Anh Hoàng Quốc Huy yêu cầu Lưu Thanh P bồi thường số tiền 40.020.000đ (bốn mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

-Tại cáo trạng số 348/CT/VKSBH-HS, ngày 24/5/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Lưu Thanh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

-Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 40.020.000đ (bốn mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng) theo kết luận của Hội đồng định giá về trị giá xe mô tô Vario biển số 60F2-850.51.

-Tại phiên tòa bị hại trình bày: Bị hại không có ý kiến gì về cáo trạng Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại trị giá xe Vario biển số 60F2-850.51 là 40.020.000đ (bốn mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

-Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lưu Thanh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

-Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý; Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

-Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Hoàng Quốc H số tiền 40.020.000đ (bốn mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

Đối với đối tượng Ba Điền (không rõ lai lịch), cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh, Vào khoảng 01 giờ ngày 03/3/2021, tại số nhà 18/5, khu phố 6, phường T, thành phố B, Lưu Thanh P cùng với đối tượng Ba Điền (không rõ lai lịch) có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60F2-850.51 của anh Hoàng Quốc H, có trị giá là 40.020.000đ (bốn mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập được thì hành vi của bị cáo có đủ căn cứ để kết luận Lưu Thanh P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của anh H được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã có 01 tiền án chưa được xóa án tịch; Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Hoàng Quốc H số tiền 40.020.000đ (bốn mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; [điểm s khoản 1 Điều 51](#); [Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 \(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017\)](#);

- Tuyên bố bị cáo: Lưu Thanh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Lưu Thanh P 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2021.

2. Về dân sự: Căn cứ các Điều 46 và 48 của Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Hoàng Quốc H số tiền 40.020.000đ (bốn mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

- Kể từ khi người yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Lưu Thanh P chưa thanh toán số tiền nêu trên thì bị cáo Phong còn phải chịu theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.001.000 đ (hai triệu không trăm lẻ một ngàn đồng) án phí DSST.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo, bị hại
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.

Nguyễn Triều Châu

